

Số: 22 /2020/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo
phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức
cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 631/TTr-SNV ngày 23 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



2. Đối tượng áp dụng:

a) Công chức cấp xã giữ các chức danh: Văn phòng - thống kê, Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã

1. Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã quy định tại Điều 3 Quyết định này.

2. Đối với công chức làm việc tại các xã vùng biên giới, hải đảo, xã đảo, dân tộc thiểu số, có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì tốt nghiệp từ trung cấp trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 3. Ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã

Các ngành đào tạo thuộc các nhóm ngành phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã như sau:

1. Chức danh công chức Văn phòng - thống kê: Khoa học chính trị; kinh tế học; thông tin - thư viện; quản trị - quản lý; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; thống kê; công nghệ thông tin; các nhóm ngành trong lĩnh vực nhân văn.

2. Chức danh công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; kiến trúc và quy hoạch; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.

3. Chức danh công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với thị trấn): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; kiến trúc và quy hoạch; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường; nông nghiệp; thủy sản; thú y.

4. Chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thú y; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.

5. Chức danh công chức Tài chính - kế toán: Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; kế toán - kiểm toán.

6. Chức danh công chức Tư pháp - hộ tịch: Luật.

7. Chức danh công chức Văn hóa - xã hội: Xã hội học và nhân học; khoa học giáo dục; đào tạo giáo viên; thông tin - thư viện; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí và truyền thông; quản trị - quản lý; công tác xã hội; tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; các nhóm ngành trong lĩnh vực nghệ thuật, nhân văn, sức khỏe.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với công chức cấp xã đã tuyển dụng trước khi Quyết định này có hiệu lực mà chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực phải đạt tiêu chuẩn theo quy định.


Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Công báo tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, SNV, ntden. (217b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành